TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **02/**2019/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 02 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 622/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn , gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị **Nguyễn Thị Minh H** - sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ 5, KP. A, TT. Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Anh **D** - sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 9, KP. B, TT. Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh H và anh K' D đồng ý thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị H và anh D có 01 con chung tên là K'Nguyễn Anh T. Anh D và chị H thỏa thuận giao con chung cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Anh D có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở anh D thực hiện quyền này. Anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng là 1.500.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Đây là ý chí tự nguyện của hai bên nên Tòa án ghi nhận. Vì quyền lợi của con chung, chị H và anh D có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết, không giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh H và anh K' D đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Chị H và anh D có 01 con chung tên là K'Nguyễn Anh T. Anh D và chị H thỏa thuận giao con chung cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Anh D có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở anh D thực hiện quyền này.

Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng là 1.500.000đ. Thời hạn cấp dưỡng từ tháng 01/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 của Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết, không giải quyết.

2.Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng. Chị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng. Số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai số 005926 ngày 25/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đồng Nai được trừ vào số tiền lệ phí chị H phải nộp. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Đ;
- UBND TT.Đ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Trần Văn Tuấn